

Số: 21/2025/QĐST-DS

Gò Công Tây, ngày 13 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 468/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

\*Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.**

Trụ sở chính: 130 P, Phường A, Quận P, thành phố H.

Địa chỉ chi nhánh Tiền Giang: Khu phố T, Phường C, Thành phố M, tỉnh T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T. Chức vụ: Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trường T. Chức vụ: Giám Đốc Chi nhánh T (Đại diện Ngân hàng TMCP Đ theo Quyết định ủy quyền số 163/QĐ-DAB-HĐQT-PC ngày 08/08/2022 của Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ngân Hàng TMCP Đ).

Ông Nguyễn Trường T ủy quyền cho: Ông Lê Hữu T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu phố T, Phường A, Thành phố M, tỉnh T.

Bị đơn: **Võ Thành M**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, Huyện G, Tỉnh T.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Võ Thành M có nghĩa vụ trả cho ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 01/01/2025 là **1.801.021.181 đồng** [(Một tỷ, tám trăm lẻ một triệu, không trăm hai mươi một ngàn, một trăm tám mươi một đồng), (trong đó tổng số vốn gốc: 1.600.000.000 đồng của 02 khoản vay, Lãi trong hạn: 181.101.746 đồng, Lãi quá hạn: 19.919.435 đồng, tổng gốc và lãi: 1.801.021.181 đồng)].

Thời hạn trả tính từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông M với ngân hàng.

Kể từ ngày ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Võ Thành M

không chịu thi hành số tiền trên thì hàng tháng ông M còn phải trả thêm tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông M với ngân hàng.

Trường hợp ông Võ Thành M không có khả năng thanh toán nợ cho ngân hàng thì ngân hàng có quyền yêu cầu phát mãi tài sản đã thế chấp giữa ngân hàng với ông Võ Thành M theo hợp đồng thế chấp số K0163/TC22 ký ngày 05/10/2022 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Anh T, số công chứng 003945, quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD. Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số K0163/TC22-01/2023/PLHĐ ngày 16/11/2023 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Anh T, số công chứng 003589, quyền số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD.

**\* Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Ông Võ Thành M tự nguyện chịu số tiền là 33.015.317 đồng (Ba mươi ba triệu, không trăm mười lăm ngàn, ba trăm mười bảy đồng).

+ Hoàn lại cho ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền là 32.662.000 đồng (Ba mươi hai triệu, sáu trăm sáu mươi hai ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010010 ngày 11/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, tỉnh T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**\*Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện GCT;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đặng Thị Thanh Trinh**